

ĐỀ THI THỬ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI 2023

PHẦN 2: TƯ DUY ĐỊNH TÍNH

(50 câu hỏi – 60 phút)

Câu 51. Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi 51 đến 55

- (1) “Tôi muốn tắt nắng đi
(2) Cho màu đừng nhạt mất;
(3) Tôi muốn buộc gió lại
(4) Cho hương đừng bay đi.
(5) Của ong bướm này đây tuần tháng mật
(6) Đây đây hoa của đồng nội xanh rì
(7) Đây đây lá của cành tơ phơ phất
(8) Của yến anh này đây khúc tình si
(9) Và đây đây ánh sáng chớp hàng mi
(10) Mỗi sáng sớm thần Vui hằng gõ cửa.
(11) Tháng giêng ngon như một cặp môi gần;
(12) Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa:
(13) Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân.”

(Xuân Diệu, *Vội vàng*, Ngữ văn 11, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019)

Đâu là nội dung chính của khổ thơ thứ nhất?

- A. Bộc lộ tình yêu thiên nhiên to lớn của tác giả.
B. Khát khao chiếm hữu sự tươi đẹp của cảnh sắc thiên nhiên.
C. Ước vọng và lí tưởng sống hòa mình với thiên nhiên.
D. Khát vọng mãnh liệt của một trái tim yêu đời, ham sống.

Câu 52. Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu (1) và (3)?

- A. Ẩn dụ. B. Hoán dụ. C. Điệp ngữ. D. Nhân hóa.

Câu 53. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn thơ là:

- A. Tự sự. B. Miêu tả. C. Biểu cảm. D. Nghị luận.

Câu 54. Theo đoạn thơ, vì sao tác giả lại viết: “Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa”?

- A. Tác giả đang chứng kiến mùa xuân đi qua nên cảm thấy vô cùng sung sướng.
B. Tác giả đang sống những ngày tháng cuối đời nên cảm thấy rất chán nản.
C. Tác giả đau buồn vì mùa xuân sẽ trôi qua và không thể ngừng lại thời gian.
D. Tác giả đau khổ vì không được tận hưởng mùa xuân do quá bận rộn với công việc.

Câu 55. Từ “*xanh rì*” (in đậm, gạch chân) trong đoạn trích, là từ dùng để miêu tả:

- A. Màu xanh của bầu trời khiến con người cảm thấy thư thái.
- B. Màu xanh của cây lá trong vườn khi bắt đầu bước vào mùa thu.
- C. Màu xanh đậm của cây cối, hoa lá trong những ngày mùa xuân.
- D. Màu xanh của cây cối chiếu xuống mặt hồ trong trẻo mùa xuân

Câu 56. Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi từ 56 đến 60

(1) “*Tiếng trống thu không trên cái chòi của huyện nhỏ; từng tiếng một vang ra để gọi buổi chiều. Phương tây đỏ rực như lửa cháy và những đám mây ánh hồng như hòn than sắp tàn. Dãy tre làng trước mặt đen lại và cắt hình rõ rệt trên nền trời.*”

(2) *Chiều, chiều rồi. Một chiều êm ả như ru, văng vẳng tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào. Trong cửa hàng hơi tối, muỗi đã bắt đầu vo ve. Liên ngồi yên lặng bên mấy quả thuốc sơn đen; đôi mắt chị bóng tối ngập đầy dần và cái buồn của buổi chiều quê thấm thía vào tâm hồn ngây thơ của chị; Liên không hiểu sao, nhưng chị thấy lòng buồn man mác trước cái giờ khắc của ngày tàn.*”

(Thạch Lam, *Hai đứa trẻ*, Ngữ văn 11, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016)

Trong đoạn trích trên, **KHÔNG** có sự xuất hiện của:

- A. Tiếng trống thu không.
- B. Tiếng ếch nhái kêu ran.
- C. Tiếng cười khanh khách.
- D. Tiếng muỗi vo ve.

Câu 57. Trong những câu sau, câu nào đã được sử dụng nghệ thuật: dùng hành động để miêu tả tâm trạng nhân vật?

- A. “*Liên ngồi lặng bên mấy quả thuốc sơn đen*”.
- B. “*Đôi mắt chị bóng tối ngập đầy dần*”.
- C. “*Cái buồn của chiều quê thấm thía vào tâm hồn ngây thơ của chị*”.
- D. “*Liên không hiểu sao, nhưng chị thấy lòng buồn man mác trước cái giờ khắc của ngày tàn*”.

Câu 58. Trong đoạn trích, đặc trưng lớn nhất về mặt nghệ thuật là:

- A. Lấy âm thanh nhỏ để gợi tả sự tĩnh lặng.
- B. Dùng hành động để miêu tả tâm trạng.
- C. Miêu tả không gian với những màu sắc nổi bật.
- D. Xây dựng tính cách nhân vật điển hình.

Câu 59. Trong đoạn trích, màu sắc mà tác giả sử dụng có điều gì đặc biệt?

- A. Những gam màu rực rỡ gợi sự tươi vui.
- B. Toàn bộ là màu đen gợi sự tối tăm.
- C. Màu sắc tông trầm, gợi sự u buồn.
- D. Chủ yếu là màu lạnh, gợi sự cô đơn.

Câu 60. Theo đoạn trích, nhân vật Liên là người:

- A. Có một tâm hồn ngây thơ, trong trẻo của một cô gái lớn lên ở làng quê.
- B. Đang có sự thay đổi trong tâm hồn, từng bước trưởng thành hơn.
- C. Luôn mang trong mình nỗi buồn và những trăn trở ở tuổi thiếu nữ.
- D. Thay đổi tâm trạng thất thường và thường buồn khi trời về chiều.

Câu 61. Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi từ 61 đến 65

“Bởi vậy cho nên, khi chữ tôi, với cái nghĩa tuyệt đối của nó, xuất hiện giữa thi đàn Việt Nam, bao nhiêu con mắt nhìn nó một cách khó chịu. Nó cứ luôn luôn đi theo những chữ anh, chữ bác, chữ ông đã thấy chường. Hướng bây giờ nó đến một mình!

Nhưng, ngày một ngày hai, nó mất dần cái vẻ bờ ngõ. Nó được vô số người quen. Người ta lại còn thấy nó đáng thương. Mà thật nó tội nghiệp quá!

Thi nhân ta cơ hồ đã mất hết cái cốt cách hiên ngang ngày trước. Chữ ta với họ to rộng quá. Tâm hồn của họ chỉ vừa thu trong khuôn khổ chữ tôi. Đừng có tìm ở họ cái khí phách ngang tàng của một thi hào đời xưa như Lí Thái Bạch, trong trời đất chỉ biết có thơ. Đến chút lòng tự trọng cần để khinh cảnh cơ hàn, họ cũng không có nữa:

*Nỗi đời cay cực đang giờ vuốt,
Cơm áo không đùa với khách thơ.*

Không biết trong khi rên rỉ như thế Xuân Diệu có nghĩ đến Nguyễn Công Trứ, một người đồng quận, chẳng những đã đùa cảnh nghèo mà còn lấy cảnh nghèo làm vui.

Nhưng ta trách gì Xuân Diệu! Xuân Diệu, nhà thơ đại biểu đầy đủ nhất cho thời đại, chỉ nói cái khổ sở, cái thảm hại của hết thấy chúng ta.

Đời chúng ta đã nằm trong một vòng chữ tôi. Mất bề rộng ta đi tìm bề sâu. Nhưng càng đi sâu càng lạnh. Ta thoát lên tiên cùng Thế Lữ, ta phiêu lưu trong trường tình cùng Lưu Trọng Lư, ta điên cuồng với Hàn Mặc Tử, Chế Lan Viên, ta đắm say cùng Xuân Diệu. Nhưng động tiên đã khéo, tình yêu không bền, điên cuồng rồi tỉnh, say đắm vẫn bơ vơ. Ta ngơ ngẩn buồn trở về hồn ta cùng Huy Cận.”

(Hoài Thanh, *Một thời đại trong thi ca*, Ngữ văn 11, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016)
Chủ đề của đoạn trích là:

- A. Các tác phẩm thuộc phong trào Thơ mới.
- B. Quan điểm nghệ thuật vị nhân sinh.
- C. Chủ nghĩa hiện thực của văn học Việt Nam.
- D. Tinh thần khác biệt trong Thơ Mới.

Câu 62. Cụm từ “say đắm vẫn bơ vơ” (in đậm, gạch chân) trong đoạn trích, được tác giả dùng để mô tả nhà thơ:

- A. Hàn Mặc Tử.
- B. Xuân Diệu.
- C. Thế Lữ.
- D. Huy Cận.

Câu 63. Dòng nào dưới đây nói **KHÔNG** đúng về “cái tôi” trong Thơ Mới?

- A. Được thể hiện với nỗi buồn, bơ vơ về sự đời của tác giả.
- B. Gắn liền với lòng tự trọng của mỗi người viết trước cuộc đời.
- C. Thể hiện và mang trong mình cái tôi bé nhỏ, đáng thương.
- D. Xuất hiện khi các thi sĩ đang sống với thân phận của người mất nước.

Câu 64. Đây là thao tác lập luận chính được sử dụng trong đoạn trích trên?

- A. So sánh.
- B. Bình luận.
- C. Giải thích.
- D. Chứng minh.

Câu 65. Theo đoạn trích, điểm chung của các tác giả được nhắc đến là:

- A. Những bài thơ viết về mùa thu.
- B. Sự đổi mới trong hoạt động viết.
- C. Nhiều tác phẩm được đánh giá cao.
- D. Sống cuộc đời của người lãng tử.

Câu 66. Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi từ 66 đến 70

*“Làm người có dại mới nên khôn,
Chớ dại ngây si, chớ quá khôn.*

*Khôn được ích mình, đừng rẽ dại,
Dại thì giữ phận chớ tranh khôn.
Khôn mà hiểm độc là **khôn dại**,
Dại vốn hiền lành ấy dại khôn.*

*Chớ cậy rằng khôn khinh kẻ dại,
Gặp thời, dại cũng hoá nên khôn.”*

(Nguyễn Bình Khiêm – Dại khôn)

Xác định các biện pháp tu từ được sử dụng trong câu:

*“Làm người có dại mới nên khôn,
Chớ dại ngây si, chớ quá khôn.”*

- A. Đối lập
- B. Liệt kê
- C. Chơi chữ
- D. So sánh

Câu 67. Trong các câu thơ nào sau đây, tác giả đã thể hiện rõ nhất quan niệm về sự trưởng thành của con người trong câu:

- A. “*Làm người có dại mới nên khôn*”.
- B. “*Chớ dại ngây si, chớ quá khôn*”.
- C. “*Khôn được ích mình, đừng rẽ dại*”.
- D. “*Dại thì giữ phận chớ tranh khôn*”.

Câu 68. Từ “*khôn dại*” (gạch chân, in đậm) trong đoạn trích dùng để chỉ những đối tượng:

- A. Những con người độc ác, luôn tranh phần hơn về cho bản thân mình.
- B. Những người thông minh nhưng lại có nhiều hành động dại dột ở đời.
- C. Những kẻ lúc nào cũng chỉ mong muốn có cuộc sống sung sướng hơn người.
- D. Những người có nhiều tính toán trong cuộc sống quá mức cần thiết.

Câu 69. Thông qua đoạn thơ trên, tác giả đã thể hiện tâm trạng gì?

- A. Châm biếm một cách nhẹ nhàng.
- B. Vui vẻ vì phát hiện ra điều đặc biệt.
- C. Khinh thường những kẻ dại, khôn.
- D. Lo lắng trước sự thay đổi của con người.

Câu 70. Xác định thể loại của đoạn trích trên?

- A. Thơ thất ngôn trường thiên.
- B. Thơ lục bát biến thể.
- C. Thơ thất ngôn tứ tuyệt
- D. Thơ thất ngôn bát cú.

Câu 71. Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

Nhà văn Thạch Lam, tên thật là Nguyễn Tường Vinh (1910 – 1942), sau đó đổi tên thành Nguyễn Tường Lân và lấy bút danh là Thạch Lam. Nguyên quán của ông là Hà Nội, ông sống trong một gia đình công chức gốc quan lại ở giai đoạn đất nước xuống cấp.

- A. bút danh
- B. nguyên quán
- C. công chức
- D. xuống cấp

Câu 72. Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

Số bệnh nhân Covid-19 ở Hà Nội tăng nhanh theo cấp số nhân, nhiều dịch vụ không thiết yếu đã bị đóng cửa và chính quyền chỉ định người dân không ra khỏi nhà khi không thực sự cần thiết.

- A. số nhân
- B. thiết yếu
- C. chính quyền
- D. chỉ định

Câu 73. Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

Nhà văn Nguyễn Ngọc Ngạn là một trong những nhân mạng đi năm 1978, và trong hành trình này, vợ và con trai ông đã mất vì chết đuối trên biển trước khi được vào trại tị nạn tại Malaysia.

- A. nhân mạng
- B. hành trình
- C. chết đuối
- D. tị nạn

Câu 74. Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

Những áp dụng sớm nhất của toán học và hình học trong quan hệ với logic và triết học truy ngược về những người Hy Lạp cổ đại như Euclid, Plato, và Aristotle. Nhiều triết gia hiện đại và trung cổ khác đã áp dụng các ý tưởng và phương pháp toán học vào các khẳng định triết học của họ.

- A. áp dụng
- B. truy ngược
- C. hiện đại
- D. trung cổ

Câu 75. Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

Mỗi cá nhân luôn có quyền chiếm đoạt tương lai của mình bằng chính những cố gắng và nỗ lực ở thời điểm hiện tại và trong quá khứ. Sự vất vả ở hiện tại sẽ được đổi lại bằng “quả ngọt” khi bạn trưởng thành.

- A. chiếm đoạt
- B. nỗ lực
- C. hiện tại
- D. trưởng thành

Câu 76. Tìm một từ có nghĩa **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

- A. Vàng vọt.
- B. Xanh xao.
- C. Tím tái.
- D. Hồng nhạt.

Câu 77. Tìm một từ có nghĩa **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

- A. Lo lắng.
- B. Bồn chồn.
- C. Sợ hãi.
- D. Cảm giác.

Câu 78. Tìm một từ có nghĩa **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

- A. Máy nước.
- B. Máy phay.
- C. Máy nổ.
- D. Máy tay.

Câu 79. Dòng nào dưới đây nói đúng về đặc trưng của văn học dân gian Việt Nam?

- A. Được sáng tác dưới nhiều hình thức và ngôn ngữ khác nhau.
- B. Gắn bó mật thiết với những sinh hoạt cộng đồng của nhân dân.
- C. Phát triển và lưu truyền thông qua nhiều hình thức ngôn ngữ.
- D. Tồn tại qua nhiều năm tháng với những biểu tượng triết học.

Câu 80. Tác phẩm nào sau đây **KHÔNG** thuộc hình thức diễn xướng dân gian?

- A. Nghêu Sò Ốc Hến.
- B. Tấm Cám.
- C. Hồn Trương Ba, da hàng thịt.
- D. Nàng Si-ta.

Câu 81. Chọn một từ/cụm từ thích hợp nhất để điền vào chỗ trống trong câu sau:

Giá trị văn hóa tinh thần ở Tây nguyên còn được thể hiện ở những kinh nghiệm thuần dưỡng voi,

ở những bài thuốc.....chữa bệnh, ở kỹ thuật đúc đồng để chế tạo ra đàn đá và nhạc khí Cồng Chiêng, là các nghệ nhân điêu khắc qua các tượng nhà mồ của các dân tộc.

- A. kì bí
- B. kinh dị
- C. kinh nghiệm
- D. gia truyền

Câu 82. Chọn một từ/cụm từ thích hợp nhất để điền vào chỗ trống trong câu sau:

Hình thứctrải nghiệm đang là xu hướng mới trong 05 năm trở lại đây. Khi tới một vùng đất mới, con người có nhu cầu..... văn hóa, lối sống hay đơn giản là được sống như người bản địa.

- A. du lịch, khám phá
- B. học tập, khai phá
- C. việc làm, tàn phá
- D. sống, khám phá

Câu 83. Chọn một từ/cụm từ thích hợp nhất để điền vào chỗ trống trong câu sau:

Gốm Chu Đậu phát triển rực rỡ vào giai đoạn thế kỷ 14 đến thế kỷ 17. Sau hơn ba thế kỷ thất truyền, nay gốm Chu Đậu hồi sinh, trở thành mặt hàng.....có giá trị. Sự phục hồi của làng gốm còn tạo nhiều tiềm năng phát triển du lịch làng nghề cho địa phương.

- A. bán được nhiều
- B. nhập khẩu
- C. xuất khẩu
- D. thu mua

Câu 84. Chọn một từ/cụm từ thích hợp nhất để điền vào chỗ trống trong câu sau:

Những hôm biển được mùa cá, bà mua thêm ít cá đét, cá hổ vè cho Út Ngọc xẻ mang phơi khô, dành bán cho bà con quanh xóm mùa mưa gió. Nhưng mấy tháng nay Đà Nẵng bùng dịch, chợ Mai, những chiếc thuyền của ngư dân Thọ Quang cũng nằm bờ, đôi gánh treo lặng lẽ một góc.

- A. đóng cửa
- B. phá sản
- C. khoanh vùng
- D. đóng băng

Câu 85. Chọn một từ/cụm từ thích hợp nhất để điền vào chỗ trống trong câu sau:

Theo.....của Bộ Y tế, đến ngày 19/12, Việt Nam đã tiêm hơn 139 triệu liều vắc xin phòng COVID-19. Tỷ lệ bao phủ ít nhất 1 liều là 96,8% và tỷ lệ tiêm đủ 2 liều là 82,2% dân số từ 18 tuổi trở lên. Như vậy Việt Nam cơ bản đạt miễn dịch cộng đồng.

- A. kết quả
- B. thống kê
- C. tin tức
- D. thông báo

Câu 86. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“Đến đây xong thì năm sáu đứa trẻ lần lượt ngồi nhóm dậy. Đứa đã dậy rồi lấy chân đạp vào mạng mớ để đánh thức đứa khác còn ngủ say, như là khi còn ở nhà với mẹ cha, chúng rủ nhau đi xem chèo vậy. Hai con sen kia cũng đứng phắt lên, cái con mặc quần đứng sau lưng ôm cổ con bé

mặc váy, y như ở đình làng. Tôi không thấy ngượng nữa, không biết tự mình là dơ dáng dạng hình nữa. Tôi chỉ thấy tôi oai vệ, sung sướng, đang kiêu ngạo như một thằng com thầy com cô một trăm phần trăm.”

(Vũ Trọng Phụng, *Com thầy com cô*, NXB Văn học, 2014)

Xác định phong cách ngôn ngữ được sử dụng trong đoạn trích trên?

- A. Báo chí.
- B. Sinh hoạt.
- C. Nghệ thuật.
- D. Chính luận.

Câu 87. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“... Vào tuần trăng hạ huyền, nước biển dâng cao, tràn vào các ruộng; trứng rươi nở ra con rồi nhô ở dưới đất lên và đứt ra từng đoạn như hầu hết các giống sâu bọ khác.

Mỗi một đoạn là một con rươi. Nhưng không phải tất cả các đoạn còn ở lại. Con rươi có đặc điểm là nếu ta chặt đầu nó đi, mà có nước biển thuận tiện cho nó sống thì nó lại sinh ra đầu khác, chặt đuôi nó thì nó lại sinh ra đuôi khác.”

(Vũ Bằng, *Miếng ngon Hà Nội*, NXB Hội nhà văn, 2021)

Nội dung chính trong đoạn trích trên là:

- A. Thời điểm mà loài rươi sinh nở.
- B. Cách đánh bắt loài rươi.
- C. Cách loài rươi hồi sinh.
- D. Đặc điểm sinh sống của loài rươi.

Câu 88. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“Điều bất khoan của con cụ, ông Văn Minh, chỉ là mời luật sư đến chứng kiến cái chết của ông nội mà thôi. Thế là từ nay mà đi, cái chúc thư kia sẽ vào thời kì thực hành chứ không còn là lý thuyết viển vông nữa. Ông chỉ phiền một nỗi không biết xử trí với Xuân Tóc Đỏ ra sao cho phải, ... Xuân tuy phạm tội quyến rũ một em gái ông, tố cáo cái tội hoang dâm của một em gái khác nữa của ông, nhưng tình cờ đã gây ra cái chết của ông cụ già đáng chết. Hai cái tội nhỏ, một cái ơn to... Làm thế nào? Ông phân vân, vò đầu rút tóc, lúc nào mặt cũng dăm dăm chiêu chiêu, thành thử lại thành ra hợp thời trang, vì mặt ông thật đúng cái mặt một người lúc gia đình đương là tang gia bối rối.”

(Vũ Trọng Phụng, *Hạnh phúc của một tang gia*, Ngữ văn 11, tập một,

NXB Giáo dục Việt Nam, 2018)

Đoạn trích trên đã mô tả điều gì về nhân vật Văn Minh?

- A. Tâm trạng của ông Văn Minh trước cái chết của ông nội.
- B. Suy nghĩ của Văn Minh về Xuân Tóc Đỏ.
- C. Nỗi đau khổ của ông Văn Minh trước bi kịch của gia đình.
- D. Chuyện oái oăm của gia đình ông Văn Minh.

Câu 89. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“Ông Bằng đã xuống hết bậc. Đã đến lúc phải xuống để cúng, cũng là lúc ông nghe thấy xôn xao tin chị Hoài lên. Ông cố đi cho ngay ngắn. Trông ông cao, gầy hơn mọi ngày, nhưng trang trọng, chỉnh tề hơn, mặc dầu vẫn là bộ com lê đen, kẻ sọc mờ, cài khuy chéo. Có lẽ, do gương mặt ông ánh lên cái cảm xúc của con người trước ngưỡng cửa của năm mới, do con mắt đã qua khỏi căn bệnh, sáng dậy, át đi vẻ già nua, tàn lụi và nỗi ưu tư còn ghi vết ở trên trán, và nếp da xệ ở hai bên cằm.”

(Ma Văn Kháng, *Mùa lá rụng trong vườn*, Ngữ văn 12, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018)
Đoạn trích trên có giọng điệu như thế nào?

- A. Giọng bi tráng, bi hùng.
- B. Giọng thương cảm, xót xa.
- C. Giọng trào phúng, châm biếm.
- D. Giọng hài hước, vui vẻ.

Câu 90. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“Nhà Mtao Mxây đầu sàn hiên dềo hình mặt trăng, đầu cầu thang dềo hình chim ngói. Ngõ nhà của lão tù trưởng nhà giàu này trông quả thật là đẹp. Cầu thang rộng một lá chiếu, người nới đuôi nhau lên xuống mà khiêng một ché đuê vẫn không sợ chật.

Đăm Săn: *Ơ diêng, ơ diêng, xuống đây! Ta thách nhà người đọ dao với ta đây!*

Mtao Mxây: *Ta không xuống đâu, diêng ơi. Tay ta đang còn bận ôm vợ hai chúng ta ở trên nhà này cơ mà.*

Đăm Săn: *Xuống, diêng! Xuống, diêng! Người không xuống ư? Ta sẽ lấy cái sàn hiên của nhà người ta bỏ đôi, ta sẽ lấy cái cầu thang của nhà người ta chẻ ra kéo lửa, ta hun cái nhà của nhà người cho mà xem!*

Mtao Mxây: *Khoan, diêng, khoan! Để ta xuống. Người không được đâm ta khi ta đang đi xuống đó, nghe!”*

(Chiến thắng Mtao-Mxây, trích *Đăm Săn* – sử thi Ê-đê, Ngữ văn 10, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019)

Nhân vật Đăm Săn được mô tả là người như thế nào?

- A. Mạnh mẽ, thông minh.
- B. Hiếu thắng, mạnh mẽ.
- C. Xốc nổi, tự tin.
- D. Xốc nổi, hiếu chiến.

Câu 91. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“Tục ta trong việc sự thần lại trọng việc ăn uống, động một tí thì nào bò nào lợn, nào xôi nào thịt, hết nay tể bái thì mai lại giỗ hậu, hết nay việc công thì mai lại việc tư, quanh năm chỉ những ăn uống. Nhân việc ăn uống mới lại sinh ra nào khao nào vọng nào linh nào lão, hết thứ tiền này đến thứ tiền khác, kể một đời người biết bao nhiêu sự đóng góp với làng. Mà có ra gì đâu, chỉ đến đóng vai theo chân ra ngồi chiếu trên chiếu dưới, phần nhiều phần ít là cùng.”

(Phan Kế Bính, *Việt Nam phong tục*, NXB Hồng Đức, 2019)

Đoạn văn trên được viết theo cấu trúc lập luận nào?

- A. Diễn dịch.
- B. Song hành.
- C. Quy nạp.
- D. Tổng - phân - hợp.

Câu 92. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“Thế là hơn 80 năm nay, bọn thực dân Pháp lợi dụng lá cờ tự do, bình đẳng, bác ái, đến cướp đất nước ta, áp bức đồng bào ta. Hành động của chúng trái hẳn với nhân đạo và chính nghĩa”

(Hồ Chí Minh, *Tuyên ngôn độc lập*, Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018)

Theo đoạn trích, thực dân Pháp đã thực hiện hành động gì?

- A. Gây ra nhiều tội ác trên lãnh thổ Việt Nam.
- B. Sống trái với luân thường, đạo lý con người.
- C. Dùng nhiều lý lẽ để biện minh cho tội ác.
- D. Xâm chiếm lãnh thổ của ta suốt 80 năm.

Câu 93. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“Cứ mỗi đợt bọn chức việc hút thuốc phiện xong, A Phở lại phải ra quỳ giữa nhà, lại bị người xô đến đánh. Mặt A Phở sưng lên, môi và đuôi mắt giọt chảy máu. Người thì đánh, người thì quỳ lạy, kẻ lẻ, chửi bới. Xong một lượt đánh, kẻ, chửi, lại hút. Khói thuốc phiện ngào ngạt tuôn qua các lỗ của sổ. Rồi Pá Tra lại ngóc cổ lên, vuốt tóc, gọi A Phở... Cứ như thế, suốt chiều, suốt đêm, càng hút, càng tỉnh, càng đánh, càng chửi, càng hút.”

(Tô Hoài, *Vợ chồng A Phở*, Ngữ văn 12, tập hai,

NXB Giáo dục Việt Nam, 2019)

Trong đoạn trích, Pá Tra được miêu tả là người:

- A. Tàn ác, dùng quyền uy để ức hiếp người khác.
- B. Có lối sống sa đọa và thú vui khác người.
- C. Thờ ơ trước sự đau khổ của người khác.
- D. Độc ác và thích đánh đập những người xung quanh.

Câu 94. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“Ông lão buông sợi dây xuống, giẫm chân giữ rồi nhấc cao ngọn lao hết mức, vận hết sức bình sinh, cộng thêm sức lực lão vừa huy động trong người, phóng xuống sườn con cá ngay sau cái vẩy ngực đồ sộ, vươn cao trong không trung ngang ngực ông lão. Cảm thấy mũi sắt cắm phập vào, lão tì người lên ấn sâu xuống rồi dồn hết trọng lực lên cán lao.”

(E. Hemingway, *Ông già và biển cả*, Ngữ văn 12, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018)

Câu nào sau đây là nhận định đúng về con cá trong đoạn trích trên?

- A. Con cá nhỏ bé có thể khiến ông lão mệt mỏi vì không tóm được.

B. Con cá không lò, có thể bay lên cao so với mặt nước biển.

C. Con cá hung dữ khiến ông lão phải huy động nhiều sức lực.

Con cá đẹp đẽ nhưng to lớn khiến ông lão sợ hãi xen lẫn thích thú

Câu 95. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“Đạn đại bác không giết nổi chúng, những vết thương của chúng chóng lành như trên một thân thể cường tráng. Chúng vượt lên rất nhanh, thay thế những cây đã ngã... Cứ thế hai ba năm nay rừng xà nu ưỡn tấm ngực lớn của mình ra, che chở cho làng.”

(Nguyễn Trung Thành, *Rừng xà nu*, Ngữ văn 12, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018)

Các biện pháp tu từ nào được sử dụng trong đoạn trích trên?

A. Nhân hóa và ẩn dụ.

B. So sánh và ẩn dụ.

C. Nhân hóa và so sánh.

D. So sánh và hoán dụ.

Câu 96. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“Việt đã bò đi được một đoạn, cây súng đứng đợi trước, hai cùi tay lôi người theo. Việt cũng không biết rằng mình đang bò đi nữa, chính trận đánh đang gọi Việt đến. Phía đó là sự sống. Tiếng súng đã đem lại sự sống cho đêm vắng lặng. Ở đó có các anh đang chờ Việt, đạn ta đang đổ lên đầu giặc Mĩ những đám lửa dữ dội, và những mũi lê nhọn hoắt trong đêm đang bắt đầu xung phong...”

(Nguyễn Thi, *Những đứa con trong gia đình*, Ngữ văn 12, tập hai,

NXB Giáo dục Việt Nam, 2019)

Trong đoạn trích, nhân vật Việt đang thực hiện hành động gì?

A. Bò về phía trận đánh để thực hiện nhiệm vụ.

B. Bò ra khỏi khu vực diễn ra trận đánh.

C. Đi tìm những người đồng đội bị thương.

D. Đi tìm những tên giặc còn sót lại sau trận đánh.

Câu 97. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

*“Thầy bảo con: Cái bên ngoài là không đáng kể, chỉ có cái bên trong, nhưng thầy ơi, con sợ lắm, bởi con cảm thấy, đau đớn thấy... mỗi ngày thầy một đổi khác dần, mất mát dần, **tất cả cứ như lệch lạc**, nhòa mờ dần đi, đến nỗi có lúc chính con cũng không nhận ra thầy nữa... Con càng thương thầy, nhưng thầy ơi, làm sao, làm sao giữ được thầy ở lại, hiền hậu, vui vẻ, tốt lành như thầy của chúng con xưa kia? Làm thế nào, thầy ơi?”*

(Lưu Quang Vũ, *Hồn Trương Ba da hàng thịt*, Ngữ văn 12, tập hai,

NXB Giáo dục Việt Nam, 2019)

Trong đoạn trích, cụm từ “**tất cả cứ như lệch lạc**” (gạch chân, in đậm) dùng để chỉ:

A. Sự mâu thuẫn giữa các thành viên trong gia đình.

B. Sự mâu thuẫn gia đình tác giả và làng xóm.

C. Sự mâu thuẫn giữa hai nhân vật trò chuyện với nhau.

D. Sự mâu thuẫn giữa ngoại hình và tính cách bên trong

Câu 98. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“Từng nghe:

*Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân,
Quân điếu phạt trước lo trừ bạo;
Như nước Đại Việt ta từ trước,
Vốn xưng nền **văn hiến** đã lâu,
Núi sông bờ cõi đã chia,*

Phong tục Bắc Nam cũng khác”

(Nguyễn Trãi, *Bình Ngô đại cáo*, Ngữ văn 10, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019)
Từ “*văn hiến*” (gạch chân, in đậm) trong đoạn trích cũng nghĩa với từ:

A. Truyền thống.

B. Pháp luật.

C. Độc lập.

D. Văn hóa.

Câu 99. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

*“Tây Tiến người đi không hẹn ước
Đường lên thăm thẳm một chia phôi
Ai lên Tây Tiến mùa xuân ấy*

Hồn về Sầm Nứa chẳng về xuôi”

(Quang Dũng, *Tây Tiến*, Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018)
Vì sao tác giả lại viết “*Tây Tiến người đi không hẹn ước*”?

A. Người lính Tây Tiến trước khi ra đi không hẹn ngày trở về với gia đình.

B. Người lính Tây Tiến không dám hẹn hò với bất kỳ cô gái nào vì lo sợ về cái chết.

C. Người lính Tây Tiến đối diện với mọi nguy nan bằng sự bản lĩnh và gan dạ.

D. Người lính Tây Tiến muốn sống cả cuộc đời mình với sự nghiệp cầm súng.

Câu 100. Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời câu hỏi:

“Ngày nào bà lão cũng đi chợ vắng. Từ trong quả thị chui ra một cô gái thân hình bé nhỏ như ngón tay nhưng chỉ trong chớp mắt đã biến thành Tấm. Tấm vừa bước ra đã cầm lấy chổi quét dọn nhà cửa sạch sẽ, rồi đi vo gạo thổi cơm, hái rau vườn nấu canh giúp bà hàng nước. Đoạn Tấm lại thu hình bé nhỏ như cũ rồi chui vào vỏ quả thị. Lần nào đi chợ về, bà lão cũng thấy nhà cửa ngăn nắp, cơm ngon canh ngọt sẵn sàng thì lấy làm lạ.”

(*Tấm Cám*, Ngữ văn 10, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018)

Trong đoạn trích, hình ảnh Tấm bước ra từ quả thị có ý nghĩa như nào?

A. Tấm ở hiền gặp lành nên đã được thần linh trợ giúp.

- B.** Tấm là người ngoan hiền, có tấm lòng thơm thảo.
- C.** Tấm có tấm lòng thương người, lo toan, giúp đỡ bà lão.
- D.** Tấm là người con có hiếu, biết chăm sóc người khác.

-----HẾT-----